

TRƯỜNG TIỂU HỌC

LỚP: 2

BÀI TẬP CUỐI TUẦN 11

Môn: Tiếng Việt

Họ và tên:

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

I. LUYỆN ĐỌC

NẶN ĐỒ CHƠI

Bên thềm trắng, đất sét dẻo,

Bé nặn nên bao nhiêu thứ.

Đây là con trâu có sừng,

Kia là con lợn béo núc.

Này con gà trống oai vệ,

Này chị vịt bầu lạch bạch.

Bé nặn thêm ông mặt trời,

Toả sáng trên cao vời vời.

Đôi bàn tay bé xinh xinh,

Sao mà khéo thế, bé ơi!

II. ĐỌC - HIỂU

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1. Bạn nhỏ trong bài thơ dùng gì để nặn đồ chơi?

A. Giấy màu

B. Đất sét

C. Gỗ

D. Vải vụn

Câu 2. Bạn nhỏ đã nặn được những con vật nào?

A. Trâu, lợn, chó,
mèo

B. Voi, hươu, hổ,
báo

C. Trâu, lợn, gà,
vịt

D. Gà, ngan,
ngỗng

Câu 3. Dòng nào dưới đây thể hiện lời khen dành cho bạn nhỏ?

A. Bên thêm
trắng, đất sét dẻo

B. Này con gà
trông oai vệ

C. Đôi bàn tay bé
xinh xinh

D. Sao mà khéo
thế, bé ơi!



III. LUYỆN TẬP

Câu 4. Em thích nhất món đồ chơi nào? Vì sao?

Câu 5. Xếp các từ ngữ sau vào hai nhóm cho phù hợp:

xanh ngắt, chạy nhảy, chăm chỉ, múa hát, tròn xoe, đọc bài

Từ chỉ đặc điểm

Từ chỉ hoạt động



Câu 6. Đặt 2 câu theo mẫu **Ai (cái gì, con gì) thế nào?** rồi điền vào bảng sau:

Ai (cái gì, con gì)?	Thế nào?
Bạn Lan	rất chăm chỉ.

Câu 7. Điền **tr** hoặc **ch** vào chỗ trống:

a) Bứcanh

b) Câye

c) Trungực

Câu 8. Viết 2 - 3 câu giới thiệu về một đồ dùng học tập của em (cặp sách, bút chì, hộp bút,...).

BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

